TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 80/2020/HS-ST
Ngày: 07-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huệ Chi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị XuY

Bà Lê Thị Xuân Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện VKSND Quận 3, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 305/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Y, sinh năm 1971; tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: số 37 Tổ 9, khóm B, phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Trần Thị M (chết); tiền án: không; tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/4/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Huỳnh Ngọc K, sinh năm 1977 (Có mặt)
Cư trú: số 127Đ đường B, Phường 9, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/01/2020, Nguyễn Thị Y được thuê làm người giúp việc tại quán cơm của bà Huỳnh Ngọc K, địa chỉ số 127Đ đường B, Phường 9, Quận 3. Khi đến làm việc, Y có nhìn thấy bà K cất sợi dây chuyền vào chiếc bóp để trong túi xách ở trên gác nên nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/01/2020, Y lén lút lên gác mở giỏ xách rồi tiếp tục mở cái bóp lấy một sợi dây chuyền cùng mặt dây chuyền của bà K cất vào bên trái túi áo khoác của Y đang mặc lên trên người. Sau khi lấy được tài sản, Y nói với bà K là đi ra bến xe miền Tây để lấy chứng minh nhân dân nhưng thực chất là tìm cơ hội để tẩu thoát. Y nhờ bà Nguyễn Thị L (người giúp việc tại quán cơm bà K) gọi xe Grap để chở Y đi. Khi Y rời khỏi nhà, bà K lên gác thì phát hiện mất một sợi dây chuyền cùng mặt dây chuyền nên đã nói L gọi điện cho tài xế xe Grap giữ Y lại. Sau đó, ông Đỗ Tiến V (chồng của bà K) đuổi theo ra bến xe miền Đông đưa Y về Công an quận Bình Thạnh trình báo và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh

sát điều tra – Công an Quận 3 xử lý. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3, Nguyễn Thị Y đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với toàn bộ tài liệu, chứng cứ vụ án.

Kết luận giám định số 1115/C09B ngày 06/02/2020 của Phân Viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng và 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng hình bông hoa có đính nhiều hạt đá màu trắng gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au) 61,58%; tổng khối lượng (cả hạt đá): 29,2536 gam.

Kết luận giám định số 33/KL –HĐĐGTS ngày 03/3/2020 của hội đồng giám định tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3 kết luận: Sợi dây chuyền vàng 18k (61%) có trọng lượng 5,15 chỉ vào thời điểm tháng 01/2020 có giá trị là 5,15 chỉ x 2.702.000 đồng/chỉ = 13.925.300 đồng; Mặt dây chuyền hình bông hoa, bằng kim loại màu vàng 18k (61%), trên mặt có đính nhiều viên đá màu trắng, trọng lượng 2,26 chỉ vào thời điểm tháng 01/2020 có giá trị là: 2,26 chỉ x 2.702.000 đồng/chỉ = 6.106.520 đồng. Tổng giá trị là: 20.021.802 đồng.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS-HS ngày 29/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ là 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đầy đủ cơ sở kết luận:

[1] Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/01/2020, tại số 127Đ đường B, Phường 9, Quận 3, Nguyễn Thị Y đã lén lút lấy trộm 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng và 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng của bà Huỳnh Ngọc K với tổng trị giá 20.021.802 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Xét bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn nhận tội và có thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét bị cáo phạm tội trong trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng và hiện đang được tại ngoại, trong thời gian tại ngoại bị cáo không có vi

phạm điều gì. Nên áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nghĩ không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sau này.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không giải quyết thêm.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Y phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Y 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Thị Y cho Ủy ban nhân dân phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- Công an Q.3;
- Nhà tạm giữ CAQ.3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADSQ.3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Huệ Chi